

BỘ XÂY DỰNG
Số: 250-BXD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 1989

QUYẾT ĐỊNH

CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG 250/BXD
NGÀY 14 THÁNG 10 NĂM 1989 VỀ VIỆC BAN HÀNH QUY CHẾ
ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KINH DOANH THIẾT KẾ XÂY DỰNG

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

- Căn cứ Nghị định số 59-HĐBT ngày 14-4-1988 của Hội đồng Bộ trưởng quy định chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ xây dựng,
- Căn cứ vào quyết định số 80- HĐBT ngày 9-5-1988 của Hội đồng Bộ trưởng về các chính sách đổi mới cơ chế quản lý xây dựng cơ bản,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành kèm theo quyết định này bản "quy chế đăng ký hành nghề kinh doanh thiết kế xây dựng"

Điều 2. Bản quy chế này được thi hành thống nhất trong cả nước bắt đầu từ ngày 1-1-1990. Những quy định trước đây trái với quy chế này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các ông chánh văn phòng Bộ, thủ trưởng các Cục Vụ trực thuộc Bộ và các ông Giám đốc sở xây dựng các tỉnh, thành phố đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn các ngành các cấp thực hiện Quyết định này.

QUY CHẾ

VỀ ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KINH DOANH THIẾT KẾ XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo quyết định số 250- BXD ngày 14-10-1989
của Bộ trưởng Bộ xây dựng)

I. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1. Tất cả các tổ chức thiết kế xây dựng thuộc các thành phần kinh tế được cấp có thẩm quyền quyết định thành lập và các cá nhân được phép hành nghề thiết kế xây dựng đều phải đăng ký theo bản quy chế này trước khi hoạt động kinh doanh về thiết kế xây dựng.

Điều 2. Các đồ án thiết kế xây dựng bao gồm đồ án quy hoạch xây dựng và thiết kế công trình xây dựng đều phải do các tổ chức thiết kế có tư cách pháp nhân thực hiện và đứng tên chịu trách nhiệm.

Điều 3. Tất cả các đồ án thiết kế xây dựng đều phải có chủ nhiệm đồ án là người trong danh sách của tổ chức thiết kế đã được đăng ký kinh doanh hành nghề.

Chủ nhiệm đồ án và các chức danh chuyên môn trong bản thiết kế đều phải chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật về chất lượng của đồ án đó.

II. ĐIỀU KIỆN VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC THIẾT KẾ XÂY DỰNG

Điều 4. Viện thiết kế xây dựng.

- Các Viện thiết kế xây dựng bao gồm Viện chuyên ngành, Viện tổng hợp, Viện chuyên đề do chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, hoặc do Bộ trưởng, chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, thủ tướng các cơ quan trực thuộc Hội đồng Bộ trưởng (sau đây gọi chung là Bộ trưởng) và chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, Đặc khu trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh) quyết định thành lập được thiết kế các công trình với mọi quy mô trong cả nước theo chức năng ghi trong quyết định thành lập là phạm vi ghi trong đăng ký hành nghề.

- Các viện thiết kế quy hoạch xây dựng được thiết kế mọi loại đồ án quy hoạch xây dựng (bao gồm quy hoạch vùng, quy hoạch chung đô thị nông thôn, quy hoạch chi tiết và đồ án xây dựng) .

- Các viện thiết kế công trình xây dựng chỉ thiết kế quy hoạch ở giai đoạn "đồ án xây dựng" trên cơ sở quy hoạch chung đã được duyệt.

Điều 5. Xí nghiệp thiết kế xây dựng.

Các xí nghiệp thiết kế xây dựng thành lập theo quyết định của Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bao gồm:

- Xí nghiệp trực thuộc Bộ, Tổng cục có nhu cầu lớn về thiết kế chuyên ngành nhưng chưa đủ điều kiện lập Viện.
- Xí nghiệp trực thuộc Sở chuyên ngành (xây dựng, giao thông thủy lợi).
- Xí nghiệp trực thuộc các tổ chức khoa học lớn (trường đại học kỹ thuật, viện nghiên cứu khoa học), Viện thiết kế lớn.
- Xí nghiệp trực thuộc các liên hiệp, Tổng công ty xây dựng lớn.

Các xí nghiệp kể trên được nhận thầu toàn bộ thiết kế loại công trình quy mô vừa và nhỏ dưới hạn ngạch và nhận thầu lại theo khả năng thiết kế từng phần công trình lớn trên hạn ngạch.

Các xí nghiệp thiết kế công trình chỉ được thiết kế "đồ án xây dựng" trên cơ sở quy hoạch chung đã được duyệt.

Điều 6. Xưởng thiết kế xây dựng.

Khi có nhu cầu thật cần thiết, chủ yếu để đáp ứng yêu cầu thiết kế xây dựng nội bộ hoặc gắn liền chức năng chính của đơn vị thì Bộ trưởng, chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hoặc cho phép thành lập các xưởng thiết kế công trình xây dựng trực thuộc các tổ chức khoa học (Trường đại học, trung học kỹ thuật, viện nghiên cứu), các tổ chức sản xuất kinh doanh (xí nghiệp, công ty, xí nghiệp liên hợp, Liên hiệp xí nghiệp, Tổng công ty) hoặc trực thuộc các sở địa phương.

Các Hội khoa học kỹ thuật xây dựng, Hội kiến trúc sư, có thể lập xưởng thiết kế trực thuộc Trung ương Hội, hoặc trực thuộc các phân hội chuyên ngành ở Trung ương và chi hội tại các tỉnh. Các xưởng thiết kế công trình xây dựng thuộc các Hội kể trên do người đứng đầu tổ chức cấp Trung ương ra quyết định thành lập.

Các xưởng thiết kế cần đảm bảo số lượng lao động thiết kế trực tiếp cần thiết (kiến trúc sư, kỹ sư, kỹ thuật viên) với cơ cấu phù hợp yêu cầu thiết kế các loại công trình đã được đăng ký hành nghề.

Tuỳ theo tính chất của tổ chức cấp trên trực tiếp, các xưởng thiết kế được đăng ký hoạt động trong những phạm vi sau đây:

- Xưởng thiết kế của các Sở được thiết kế công trình chuyên ngành nhỏ, kỹ thuật không phức tạp, sửa chữa cải tạo các công trình thuộc Sở quản lý.
- Xưởng thiết kế của các Trường trung học, đại học kỹ thuật ngoài nhiệm vụ chính hỗ trợ giảng dạy, học tập, nghiên cứu, được nhận thầu thiết kế các công trình đặc thù mà trường có thể mạnh về chuyên môn kỹ thuật.
- Xưởng thiết kế của Viện nghiên cứu khoa học kỹ thuật, chủ yếu thiết kế thực nghiệm, ứng dụng kết quả nghiên cứu và tiến bộ kỹ thuật và nhận thầu thiết kế các công trình đặc thù mà viện có thể mạnh về chuyên môn kỹ thuật.
- Xưởng thiết kế của các tổ chức sản xuất kinh doanh chủ yếu thiết kế xây dựng nhỏ, sửa chữa cải tạo công trình nội bộ đơn vị. Riêng xưởng thiết kế của các liên hiệp xí nghiệp. Tổng công ty, xí nghiệp liên hợp, công ty xây dựng công nghiệp dân dụng, giao thông, thủy lợi nếu đủ điều kiện có thể được thiết kế các công trình loại vừa và nhỏ thuộc chuyên ngành.
- Xưởng thiết kế của các Hội khoa học kỹ thuật xây dựng, Hội kiến trúc sư chủ yếu được thiết kế các công trình đặc thù mà Hội có thể mạnh về chuyên môn kỹ thuật và các công trình khác có quy mô vừa và nhỏ thuộc chuyên ngành của Hội.

Đối với quy hoạch xây dựng, các xưởng thiết kế chỉ được lập các "đề án xây dựng" trên cơ sở đề án quy hoạch chung đã được duyệt.

Cơ quan cấp trên của các xưởng thiết kế xây dựng phải trực tiếp chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của xưởng.

Điều 7. Các trung tâm dịch vụ khoa học kỹ thuật.

Tùy theo quy mô tính chất và năng lực của từng tổ chức, các trung tâm dịch vụ khoa học kỹ thuật được hoạt động thiết kế xây dựng theo các quy định dưới đây:

- Các trung tâm chuyên thiết kế xây dựng (bao gồm các trung tâm của Trường trung học, đại học kỹ thuật, Viện nghiên cứu khoa học kỹ thuật chuyên ngành, các hội khoa học kỹ thuật xây dựng, Hội kiến trúc sư, các Liên hiệp sản xuất xây dựng) được hoạt động thiết kế xây dựng như xí nghiệp, Xưởng thiết kế xây dựng theo các quy định tại Điều 5, 6 mục II.
- Các trung tâm hoạt động ở nhiều lĩnh vực khoa học kỹ thuật trong đó có hoạt động thiết kế xây dựng thì cần tổ chức bộ phận (xưởng, phòng thiết kế) và chỉ được thiết kế ứng dụng tiến

bộ kỹ thuật mà trung tâm có thể mạnh về chuyên môn kỹ thuật, thiết kế công trình dân dụng quy mô nhỏ.

- Các trung tâm dịch vụ kinh tế của các cơ quan hành chính các đoàn thể quần chúng (theo Quyết định 92-CT ngày 22-4-1989 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng) nếu có hoạt động thiết kế xây dựng thì phải được chấp nhận bằng văn bản của Bộ xây dựng (đối với các tổ chức ở Trung ương) hoặc Sở xây dựng (đối với các tổ chức ở địa phương) về điều kiện và phạm vi hoạt động thiết kế của từng tổ chức.

Điều 8. Những tổ chức tư nhân và cá nhân hành nghề thiết kế xây dựng.

1. Những người không phải là cán bộ viên chức Nhà nước tại chức có điều kiện sau có thể được thành lập "Văn phòng thiết kế".

- Là công dân của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Có văn bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với chuyên môn chính của đồ án thiết kế.
- Có năng lực chuyên môn được sở xây dựng xác nhận (có ít nhất 5 năm công tác thiết kế và 5 công trình thiết kế).

Văn phòng thiết kế tự do một người hoặc một nhóm người có đủ điều kiện lập nên và có quyết định của Bộ trưởng Bộ xây dựng (nếu hoạt động trong phạm vi cả nước) hoặc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (nếu hoạt động trong phạm vi tỉnh).

Các văn phòng thiết kế tư không được nhận thầu thiết kế quy hoạch xây dựng chỉ được nhận thiết kế công trình xây dựng dưới hạn ngạch của Nhà nước và các công trình của tư nhân.

2. Những cá nhân là kỹ sư xây dựng (ngành dân dụng), kiến trúc sư có quyền công dân trong hoặc ngoài biên chế Nhà nước đều được nhận thiết kế nhà ở của dân sau khi đã đăng ký và được phép hành nghề.

III. ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

Điều 9. Các tổ chức hoạt động thiết kế xây dựng thuộc tất cả các loại hình đã đăng ký hoặc chưa đăng ký theo Thông tư 128-UBTT ngày 17-10-1986 của Ủy ban xây dựng cơ bản Nhà nước đều phải đăng ký hành nghề theo bản quy chế này. Sau khi có thông báo công nhận đủ